

Số: /BC-BQLKCN

Ninh Thuận, ngày tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực Quý I/2023 phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự Đảng Chính phủ

Thực hiện theo Công văn số 1191/TTT-NV3 ngày 19/12/2022 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn chế độ báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực định kỳ;

Ban Quản lý các khu công nghiệp báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2023 như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và pháp luật khác có liên quan; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động và quản lý tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I NĂM 2023:

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến công tác PCTN:

- Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 30/12/2022 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-BQLKCN ngày 01/2/2023 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023, đồng thời thường xuyên chỉ đạo, tổ chức quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ-công chức cơ quan như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Cấp ủy và Ban Lãnh đạo Ban thường xuyên chỉ đạo, theo dõi và nhắc nhở công chức phụ trách nội dung phòng chống tham nhũng cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Cấp ủy và Lãnh đạo Ban thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận, sau kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Kết quả công tác PCTN:

2.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan:

- Các hoạt động của cơ quan trong Quý I/2023 đều được thực hiện một cách công khai, minh bạch; các quy định trong giải quyết công việc được công khai tại bộ phận "một cửa" và mạng nội bộ của cơ quan. Qua quá trình tổ chức thực hiện, toàn thể cán bộ-công chức nắm rõ các diễn biến hoạt động của cơ quan, hạn chế được việc cá nhân lợi dụng vị trí công tác gây khó khăn cho các đối tượng đến giao dịch. Các công dân và tổ chức đến cơ quan liên hệ công tác được giải quyết công việc nhanh, hướng dẫn rõ ràng về các thủ tục.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong trình tự giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng... đồng thời công khai, minh bạch trong việc quản lý sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước để mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định được áp dụng theo quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001.

2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn:

Thực hiện nghiêm và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc của cơ quan và các quy định khác, trong thời gian qua các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện góp phần tiết kiệm kinh phí hoạt động của cơ quan.

2.3. Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức:

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở; quy tắc ứng xử của cơ quan đã phổ biến cụ thể đến từng cán bộ, công chức. Trong thời gian qua, chưa có trường hợp cán bộ-công chức vi phạm các chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, đối với các cá nhân và tổ chức bên ngoài.

- Cán bộ, công chức không có hành vi nhũng nhiễu, cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Giải quyết công việc được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đúng thời gian quy định.

Cho đến thời điểm này, không có trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

2.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

Trong Quý I/2023, Ban quản lý các khu công nghiệp đã hoàn tất việc tổ chức lại nhân sự Ban quản lý khu công nghiệp theo Quyết định 634/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận, đồng thời thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư trên 5 năm theo Thông tư 18/2022/TT-BKHĐT ngày 08/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không

giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực đầu tư ở địa phương. Tổng cộng có 4 công chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong Quý I/2023

2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính:

Trong quý I năm 2023, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-BQLKCN ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Tổng số hồ sơ TTHC Ban Quản lý các khu công nghiệp đã tiếp nhận và giải quyết tại cơ quan trong Quý I/2023 là 07 hồ sơ, 100% hồ sơ được giải quyết trước hạn.

- Chú trọng đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống thông tin điện tử trong công tác quản lý điều hành và giải quyết công việc hành chính gồm Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Ninh Thuận và phần mềm quản lý văn bản & điều hành (TD-Office) của tỉnh trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: Các khoản thanh toán cho CCVC trong Ban và đơn vị trực thuộc được thực hiện qua tài khoản cá nhân đã mở tại Ngân hàng.

2.6. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Ban đã hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ đảm bảo đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

2.7. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, Ban quản lý các khu công nghiệp chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nội bộ thông qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ nên không có trường hợp nào phải xử lý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong Quý I/2023, Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại Ban đã được Cấp ủy và Lãnh đạo Ban quan tâm chỉ đạo, tổ chức phổ biến và thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, các quy định có liên quan đến toàn thể cán bộ công chức cơ quan

Đồng thời, Lãnh đạo Ban thường xuyên chỉ đạo rà soát, cập nhật, bổ sung các quy chế theo đúng quy định và tình hình thực tế của cơ quan; đồng thời thường xuyên chấn chỉnh, nhắc nhở đảng viên, cán bộ công chức thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế ...Nhờ đó, đến thời điểm hiện nay chưa phát hiện trường hợp cán bộ công chức nào vi phạm nhiệm vụ, công vụ và có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực khi tiếp xúc, làm việc với các cá nhân hoặc tổ chức đến làm việc tại Ban.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền đến CBCC cơ quan Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số

điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và các văn bản khác có liên quan bằng các hình thức phù hợp.

2. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu trong Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; từng bước bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định sát với tình hình của cơ quan; tăng cường thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan; tổ chức, duy trì thực hiện tốt các nội quy, quy chế nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở; chấp hành nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; minh bạch tài sản, thu nhập.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*” phù hợp với từng công việc, từng cán bộ, đảng viên.

4. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ quan. Công đoàn cơ sở phải thường xuyên phối hợp với chính quyền tuyên truyền, giáo dục CBCC trong cơ quan thực hiện tốt các quy định về PCTN, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động công tác thanh tra nhân dân.

5. Thường xuyên rà soát các quy định và các văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh kịp thời các quy trình, quy định trong giải quyết công việc của cơ quan. Tạo thuận lợi để các công dân, tổ chức thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Ban Quản lý các khu công nghiệp báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023 đến Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

(Đính kèm: Biểu thống kê số liệu chủ yếu về công tác PCTN Quý I năm 2023)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: NV1.PT

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Ngọc Sơn

Ban Quản lý các khu công nghiệp

**BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC QUÝ I NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số...../BC-BQLKCN ngày/3/2023 của BQLKCN)**

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN		
1	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN	Văn bản	01
2	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
3	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN		
4	Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN	Lớp/người	13 <i>(lồng ghép các buổi sinh hoạt định kỳ)</i>
III	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng		
5	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch	Cuộc/đơn vị	0
6	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng	Người	04
7	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	00
8	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
9	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
10	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới	Văn bản	01

11	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
12	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ	Văn bản	0
13	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Cuộc/đơn vị	0
14	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng		
16	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV	Vụ/người	0
17	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng	Vụ/người	0
18	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0
19	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
20	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
21	Số vụ/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
22	Số vụ/bị can đã truy tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
23	Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
24	Tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng	Triệu đồng	0
25	Tài sản bị tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
26	Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0